

Số: 151/2024/QĐCNTTLH

Đ, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, các khoản 1 và 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Ngọc A và anh Bùi Thế Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu “ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” của chị Bùi Thị Ngọc A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Bùi Thị Ngọc A, sinh năm: 2001; địa chỉ: khu Q, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q.

Anh Bùi Thế Đ, sinh năm: 2001; địa chỉ: khu Q, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc A và anh Bùi Thế Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Ngọc A có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Công M, sinh ngày 27/9/2021 kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Thế Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000đồng/tháng kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Chị Bùi Thị Ngọc A cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX. Đ;
- Chi cục THADS TX. Đ;
- UBND phường H,
TX. Đ (nơi ĐKKH);
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh